

**ĐỀ ÁN TRỒNG  
ĐẬU PHỘNG SẠCH  
TẠI 3 HUYỆN  
XXX XXXX, XX XXX VÀ  
XXXX XXX  
TỈNH XX XIXXX**



**Nội dung**

|                                                          |           |
|----------------------------------------------------------|-----------|
| <b>I. TỔNG QUAN DỰ ÁN</b>                                | <b>2</b>  |
| 1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY                                 | 2         |
| 2. Ý TƯỞNG KINH DOANH                                    | 3         |
| 3. KHÁI QUÁT VỀ 3 HUYỆN XXX XXXX, XX XXX VÀ XXXX XXX     | 4         |
| 3.1 Thị xã XXX XXXX                                      | 4         |
| 3.2 Huyện XX XXX                                         | 4         |
| 3.3 Huyện XXXX XXX                                       | 5         |
| <b>II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẦU TƯ DỰ ÁN</b>                | <b>6</b>  |
| <b>III. PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI</b>                       | <b>7</b>  |
| 1. ĐỊA PHƯƠNG                                            | 7         |
| 2. NGUỒN CUNG ỨNG NGUYÊN VẬT LIỆU                        | 7         |
| <b>IV. PHƯƠNG THỨC CANH TÁC</b>                          | <b>8</b>  |
| 1. QUI TRÌNH CANH TÁC                                    | 8         |
| 2. THỜI VỤ GIEO TRỒNG                                    | 9         |
| 3. KỸ THUẬT CANH TÁC                                     | 9         |
| 3.1 Tiêu chuẩn hạt giống                                 | 9         |
| 3.2 Đất trồng đậu phộng                                  | 9         |
| 3.3 Gieo trồng                                           | 9         |
| 3.4 Chăm sóc                                             | 10        |
| 3.5 Phân bón và liều dùng                                | 10        |
| 3.6 Phòng trừ sâu bệnh                                   | 11        |
| 3.7 Thu hoạch                                            | 11        |
| <b>V. HIỆU QUẢ KINH TẾ DỰ KIẾN</b>                       | <b>11</b> |
| 1. SO SÁNH HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA HAI PHƯƠNG THỨC CANH TÁC | 11        |
| 2. CHI PHÍ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN CHO 300 HA                     | 13        |
| 3. HIỆU QUẢ KINH TẾ DỰ KIẾN                              | 13        |
| <b>VI. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN</b>                 | <b>14</b> |
| 1. QUYỀN LỢI                                             | 14        |
| 1.1 Công ty Xxi Xxi                                      | 14        |
| 1.2 Địa phương và nông dân 3 huyện                       | 14        |
| 2. NGHĨA VỤ                                              | 14        |
| 2.1 Công ty Xxi Xxi                                      | 14        |
| 2.2 Địa phương và nông dân 3 huyện                       | 15        |
| 3. XỬ LÝ VI PHẠM                                         | 15        |
| 3.1 Trường hợp công ty Xxi Xxi vi phạm Hợp đồng          | 15        |
| 3.2 Trường hợp nông dân 3 huyện vi phạm Hợp đồng         | 15        |
| <b>VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ</b>                        | <b>15</b> |



## I. TỔNG QUAN DỰ ÁN

### 1. Giới thiệu về công ty

**Công ty Cổ Phần SX - TM Xxi Xxi** thành lập từ năm 2001, tiền thân là Cơ sở chế biến thực phẩm Hoàng Ký đến nay tròn 42 năm. Với sản phẩm đặc trưng là đậu phộng: Đậu phộng cốt dừa, Đậu phộng da cá, Đậu phộng muối,...

Là một cơ sở sản xuất thủ công truyền thống gia đình. Với các sản phẩm chủ yếu từ đậu phộng: Đậu phộng da cá, bóc vỏ, muối, ...

Bằng tâm huyết của người sáng lập với niềm đam mê kinh doanh và sự nhạy bén tháng 01/2001 công ty TNHH Xxi Xxi chính thức thành lập. Trong giai đoạn nền kinh tế phát triển vượt bậc, Xxi Xxi từ đó chuyển mình theo.

Với kinh nghiệm hơn 40 năm trong lĩnh vực sản xuất đậu phộng và snack hạt cùng với tâm huyết và đam mê của người sáng lập, công ty Xxi Xxi đã không ngừng nghiên cứu, đầu tư máy móc và công nghệ hiện đại, dành tâm huyết cho khẩu vị và đã tạo nên những sản phẩm với độ thơm ngon vượt trội, điều này đã mang đến sự tin yêu của khách hàng khắp nơi trong suốt nhiều năm qua. Đó là thành công lớn nhất mà Xxi Xxi đã gây dựng được trong lòng người tiêu dùng trong nước cũng như quốc tế.

Bên cạnh những sản phẩm truyền thống, Xxi Xxi phát triển thêm các sản phẩm: Đậu phộng phô mai, Cà phê, Rau câu,... Sản phẩm Xxi Xxi có mặt tại hầu hết các siêu thị, tiệm tạp hóa trong cả nước.

Xxi Xxi chính thức trở thành công ty CP SX-TM Xxi Xxi vào ngày 08/08/2007. Xxi Xxi không ngừng đầu tư máy móc, công nghệ hiện đại nhằm cho ra đời những sản phẩm chất lượng, an toàn phục vụ nhu cầu thị trường như: Bánh Flan, Nước Thạch Nha Đam, Đậu Phộng Sấy Rau Củ và Sữa Bắp, Sữa Chua, Bánh Tươi....

Không những phát triển thị trường trong nước, sản phẩm Xxi Xxi đã xâm nhập vào các thị trường quốc tế khó tính như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Úc, Mỹ, Pháp, Singapore...và thu lại được rất nhiều thành công tích cực.



**Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt**

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>

Email: [contact@khv.vn](mailto:contact@khv.vn)

ĐT: 0902.962.768



Ngày 02/03/2017, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao (HVNCLC) đã tổ chức Lễ công bố và trao Chứng nhận cho Công ty Cổ Phần SX TM Xxi Xxi danh hiệu "Hàng Việt Nam Chất Lượng cao do người tiêu dùng bình chọn".



## 2. Ý tưởng kinh doanh

Khu vực đồng bằng sông Cửu Long là vựa lúa lớn nhất của cả nước với vị trí địa lý thuận lợi, khí hậu ôn hòa, đất đai nhiều phù sa màu mỡ do được các nhánh sông Cửu Long bồi đắp. Chính nhờ sự ưu ái của thiên nhiên là điều kiện thuận lợi để nơi đây trồng lúa nước, các loại cây hoa màu và trong đó có cả đậu phộng, loại cây dễ trồng và ngắn ngày.

Những năm gần đây, được sự quan tâm hỗ trợ từ phía các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương, người dân tỉnh XX XIXXX đã tập trung phát triển sản xuất, với mô hình chuyên canh cây đậu phộng trên đất cát đạt hiệu quả kinh tế cao, nhờ đó nhiều hộ nông dân đã không chỉ vươn lên thoát nghèo mà còn có của để dành, tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất.

Do nhu cầu mở rộng thị trường, cũng như nhu cầu về sản phẩm ngày càng nhiều và chất lượng là quan trọng nên công ty Xxi Xxi dự kiến sẽ triển khai mô hình Trồng đậu phộng sạch tại các tỉnh miền Tây nước ta với tiêu chí “Đậu phộng sạch và chất lượng” dùng để chế biến sản xuất sau đó xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

Qua tìm hiểu và xem xét công ty nhận thấy khu vực 3 huyện XXX XXXX, XX XXX và XXXX XXX là nơi có nhiều tiềm năng để phát triển dự án, do đa phần nông dân nơi đây đều đã và đang thực hiện chuyên canh mô hình trồng đậu phộng với nhiều kết quả tích cực.





*Đậu phộng được trồng thành công trên đất bạc màu XX XIXXX.*

### 3. Khái quát về 3 huyện XXX XXXX, XX XXX và XXXX XXX

#### 3.1 Thị xã XXX XXXX

XXX XXXX là một thị xã nằm ở phía tây bắc tỉnh XX XIXXX, diện tích 175km<sup>2</sup>, dân số 184.000 người (2009), điểm đầu nguồn của sông Xixx khi chảy vào Việt Nam. Cách XX.XXX 208km về hướng đông. Cách TP. Xxx Xxx 125km về hướng đông nam. Cách bờ biển phía đông 220km, bờ biển phía tây 104km.

- Phía Đông Bắc giáp sông Xixx;
- Phía Đông Nam giáp huyện Xxx Xxx;
- Phía Tây Bắc giáp huyện XX XXX qua Sông Xxx;
- Phía Tây Nam giáp thành phố Xxxx Xxx qua Sông Xxx.

Ở giữa sông Xxx và dạng lòng chảo cao ở hai gờ sông, thấp dần ở giữa. Độ cao trung bình ở ven hai sông là từ 3m đến 4m, còn ở khu lòng chảo giữa hai sông từ 1,5m đến 3m. Đất ở đây chủ yếu là cát pha đến thịt nhẹ.

#### 3.2 Huyện XX XXX

XX XXX là một huyện thuộc tỉnh XX XIXXX, diện tích 226,42km<sup>2</sup>, dân số 180.147 người (2014), nằm ở đỉnh cực Tây Bắc của vùng đồng bằng sông Cửu Long, tiếp giáp lãnh thổ Campuchia. Đây cũng là nơi tiếp nhận dòng chảy đầu tiên của sông Xxx, sông Xxxx Xxx từ Campuchia vào Việt Nam.

- Phía Tây và Bắc giáp tỉnh Xxxxx và Xxxxxl
- Phía Đông giáp thị xã XXX XXXX.
- Phía Nam giáp ngã ba sông Xxx ở thành phố Xxxx Xxx.

Ở giữa sông Xxx và dạng lòng chảo cao ở hai gờ sông, thấp dần ở giữa. Độ cao trung bình ở ven hai sông là từ 3m đến 4m, còn ở khu lòng chảo giữa hai sông từ 1,5m đến 3m. Đất ở đây chủ yếu là cát pha đến thịt nhẹ.

### 3.3 Huyện XXXX XXX

XXXX XXX là một huyện của tỉnh XX XIXXX, có diện tích 425,7km<sup>2</sup> (2000), dân số 239.062 người (2000), nằm cách thành phố Xxxx Xxxxx 35km về phía Bắc và cách thành phố Xxxx Xxx 20km về phía Nam.

- Phía Đông giáp với sông Xxx ngăn cách với huyện Xxx Xxx.
- Phía Tây giáp với huyện Xixx Xixx.
- Phía Bắc giáp với thành phố Xxxx Xxx.
- Phía Nam giáp với huyện Xxxx Xxxxx.

Địa hình hơi nghiêng, cao từ bờ sông Xxx, thấp dần vào nội đồng đến tận ranh giới với Xixx Xixxx. Nơi thấp nhất từ 0,7m đến 1,0 m. Đất chuyển từ thịt nhẹ đến đất sét.

B  
I



## II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Sau khi tìm hiểu và phân tích, công ty Xxi Xxi nhận thấy mô hình trồng đậu phộng thì rất phát triển ở các huyện nơi đây nhưng tình hình trồng đậu lại rất bấp bênh, nguồn giống không đạt chuẩn, hầu như nông dân phải tự đầu tư hoàn toàn 100% chi phí, chưa kể các chi phí phát sinh và những rủi ro gặp phải khi trồng trọt khiến nông dân mất mùa, thua lỗ và có khi trắng tay. Đồng thời tình hình giá cả dao động lên xuống từ các thương lái khiến nông dân cũng gặp nhiều khó khăn.

Điển hình như vào năm 2016, nhiều nông dân nghèo tại huyện đầu nguồn XX XXX, XX XIXXX dờ khóc dờ cười sau khi phát hiện hàng chục hecta đậu phộng gần đến ngày thu hoạch nhưng cây không có củ hoặc có củ rất ít, khiến nông dân lâm vào tình cảnh khó khăn, nguy cơ trắng tay và nợ nần.

Toàn huyện XX XXX có gần 400ha diện tích trồng đậu phộng, trong đó nhiều diện tích mất trắng 50-80%. Khi đó 20ha đậu phộng tại xã Phước Hưng thiệt hại trên 80%, các địa phương khác năng suất đậu phộng cũng giảm gần 50% so với cùng kỳ năm trước.



*Cây đậu phộng vẫn phát triển tươi tốt nhưng hầu như không có củ.*

Nhận thấy được những rủi ro có thể xảy ra cũng như khả năng phát triển của các huyện, công ty Xxi Xxi đã đưa ra kế hoạch muốn cùng địa phương và nông nhân các huyện XXX XXXX, XX XXX, XXXX XXX cùng nhau kết hợp triển khai và phát triển thêm mô hình này.

Những kết quả sẽ đạt được sau khi triển khai dự án như sau:

- Cùng nhau san sẻ và giảm bớt các chi phí, rủi ro có thể xảy ra, cũng như gia tăng năng suất và chất lượng của sản phẩm.
- Đồng thời tạo được nguồn đầu ra ổn định cho người nông dân và nguồn đầu vào cố định cho công ty Xxi Xxi.
- Công ty Xxi Xxi sẽ chủ động được nguồn hàng và đảm bảo được chất lượng của sản phẩm.
- XX XIXXX sẽ trở thành khu vực trồng đậu phộng sạch hàng đầu cả nước và có cơ hội phát triển ra quốc tế khi dự án triển khai thành công và phát triển hơn nữa.

- Về lâu dài: có được nguồn sản xuất ổn định, thị trường ổn định, sản phẩm chất lượng sẽ đẩy giá trị hàng hóa của địa phương lên cao hơn. Góp phần tạo hướng đi lên cho nền nông nghiệp của huyện, tỉnh khi mô hình sản xuất này thành công thì sẽ triển khai nhiều loại mô hình khác tương đồng, cải thiện hình ảnh nông nghiệp của tỉnh XX XIXXX hơn nữa.

### III. PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI

#### 1. Địa phương

Đại diện công ty Xxi Xxi sẽ trực tiếp liên hệ làm việc và thông qua kế hoạch triển khai dự án với Phòng kinh tế hạ tầng (hoặc: Phòng nông nghiệp) của Thị xã XXX XXXX và 2 huyện XX XXX, XXXX XXX và phải được sự chấp thuận về mặt chủ trương của UBND Huyện hoặc Thị xã.

Phòng kinh tế hạ tầng (hoặc: Phòng nông nghiệp) của Thị xã XXX XXXX và 2 huyện XX XXX, XXXX XXX hỗ trợ công ty Xxi Xxi trong việc kêu gọi người nông dân tham gia vào dự án chuyên canh cây đậu phộng với những phương án cụ thể cho từng vùng.

Hợp đồng kinh tế sẽ được công ty Xxi Xxi ký kết với một Hợp tác xã nông nghiệp có uy tín tại địa phương. Hợp tác xã nông nghiệp này có trách nhiệm giám sát hỗ trợ người dân thực hiện đúng kỹ thuật canh tác do công ty Xxi Xxi đề ra, lên danh sách các hộ dân và diện tích đất tham gia vào dự án để trao đổi thống nhất với công ty Xxi Xxi và Phòng kinh tế hạ tầng (hoặc: Phòng nông nghiệp), đảm bảo diện tích trồng trọt và tiêu chuẩn kỹ thuật như hợp đồng đã cam kết.

Công ty Xxi Xxi sẽ làm việc với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh XX XIXXX để kêu gọi tài trợ thêm kinh phí cho bà con nông dân tham gia phát triển dự án nếu cần.

Thuê các kỹ sư nông nghiệp tại địa phương hoặc các vùng lân cận có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng để thực hiện các phương thức canh tác một cách chuyên nghiệp và tốt nhất, đạt nhiều hiệu quả thiết thực.

Dự án triển khai ước tính tổng diện tích tại 3 huyện là 300ha.

#### 2. Nguồn cung ứng nguyên vật liệu

##### Nguồn cung ứng nguyên liệu:

Công ty Xxi Xxi sẽ chọn nguồn cung ứng phân bón chính cho cả 3 huyện từ công ty TNHH Xxxx Xxx Xxxx: Số xxx đường Trường Đua, Khóm 7, Phường XXXX XXX A, Thành phố Xxxx Xxx, Tỉnh XX XIXXX. Công ty này sẽ liên kết với công ty Xxi Xxi cung cấp toàn bộ nguồn phân bón hữu cơ sạch, tốt mang tên phân bón Xxmix cho bà con nông dân.

Hạt giống sẽ do công ty Xxi Xxi chịu trách nhiệm lựa chọn và kiểm tra chất lượng hạt đậu đảm bảo các tiêu chí xanh, sạch và chất lượng được nhập khẩu từ Xx Xx.

Thuốc bảo vệ thực vật người dân phải sử dụng các sản phẩm trong danh mục cho phép.

##### Hình thức hợp tác và thanh toán

Khi tham gia vào dự án người nông dân cần phải nắm rõ các điều kiện sau đây:

- Tiền mua phân bón nông dân chỉ cần trả trước xx%, xx% tiền mua phân bón còn lại công ty Xxi Xxi sẽ trừ trực tiếp vào tiền thu mua đậu phộng sau khi thu hoạch. Ví



dự: tiền mua phân bón 1ha dự kiến là xx.000.000 VNĐ. Nông dân sẽ trả trước là xx.600.000 VNĐ, còn lại x.400.000 VNĐ nông dân được cho nợ đến khi công ty Xxi Xxi thu mua đậu phộng sẽ trừ trực tiếp x.400.000 VNĐ vào tiền thu mua đậu phộng.

- Tiền hạt giống nông dân sẽ trả trước xx%, xx% tiền mua hạt giống còn lại công ty Xxi Xxi sẽ cho nông dân nợ và công ty Xxi Xxi sẽ trừ trực tiếp vào tiền thu mua đậu phộng sau khi thu hoạch. Ví dụ: tiền mua hạt giống 1ha dự kiến là xx.475.000 VNĐ. Người nông dân sẽ trả trước là xx.285.000 VNĐ, còn lại x.190.000 VNĐ công ty Xxi Xxi sẽ cho người nông dân nợ đến khi công ty Xxi Xxi thu mua đậu phộng sẽ trừ trực tiếp x.190.000 VNĐ vào tiền thu mua đậu phộng.

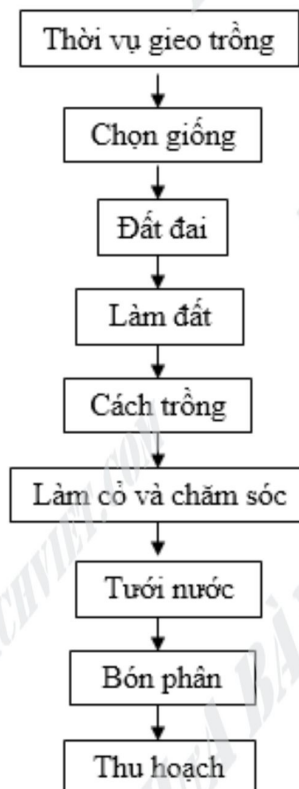
#### Hình thức thu mua

Có 2 hình thức thu mua chính gồm: thu mua theo giá sàn hoặc theo giá thị trường tùy vào giá cả và số lượng tại thời điểm cung ứng sản phẩm. Hình thức này sẽ do công ty Xxi Xxi và người nông dân thỏa thuận trực tiếp với nhau.

### IV. PHƯƠNG THỨC CANH TÁC

#### 1. Quy trình canh tác

##### QUY TRÌNH KỸ THUẬT CANH TÁC CÂY ĐẬU PHỘNG SỬ DỤNG PHÂN HỮU CƠ XXMIX



## 2. Thời vụ gieo trồng

Đậu phộng có thể trồng được quanh năm, tập trung vào vụ đông xuân (trồng vụ tết) và hè thu.

| Vụ        | Thời điểm gieo | Thời điểm thu hoạch |
|-----------|----------------|---------------------|
| Đông Xuân |                |                     |
| Hè Thu    |                |                     |
| Thu Đông  |                |                     |

## 3. Kỹ thuật canh tác

### 3.1 Tiêu chuẩn hạt giống

Vỏ quả không có vết bệnh hại, hại không bị sâu, mọt...

Hạt đều, mẩy, tỉ lệ nảy mầm > xx %.

Độ ẩm hạt tiêu chuẩn từ x-xx%.

Tỷ lệ nhân bình quân tiêu chuẩn từ xx-xx% (Bình quân xxxkg hạt đậu phộng thu hoạch phải được từ xx-xxkg hạt nhân).

Năng suất hiện nay của các giống đậu phộng khoảng từ x-x tấn/ha, trong trường hợp thâm canh cao có thể có từ x tấn/ha.

Chọn giống thích nghi với điều kiện khí hậu khu vực trồng, giống có năng suất và tỉ lệ nhân cao.

Các giống đậu phộng được trồng phổ biến hiện nay: xx7, Lxx, Lxx, xxx lai....

### 3.2 Đất trồng đậu phộng

Đậu phộng phát triển tốt trên các vùng đất có thành phần cơ giới nhẹ, đất cát pha, đất thịt nhẹ... thoát nước tốt, tơi xốp để cây dễ đâm tia tạo hạt.

pH thích hợp là từ xx – xx (pH trung tính)

Yêu cầu đất trồng: thoáng khí, tơi xốp, dễ thoát nước, được dọn sạch cỏ dại và tàn dư vụ trước. Đất được bừa kỹ, đường kính hạt đất nhỏ, độ ẩm đất khi gieo xx % (trong điều kiện gieo hạt giống khô)

### 3.3 Gieo trồng

Hạt giống và cách xử lý giống:

- Lượng hạt: xxx – xxx kg/ha (mật độ trồng từ xxxx,000 – xxx,000 cây/ha).
- Có 2 hình thức: gieo hạt khô hoặc ngâm trước khi gieo. Lưu ý: bảo quản giống dưới dạng quả khô, chỉ tách hạt khi chuẩn bị gieo.
  - o Cách ngâm ủ hạt trước khi gieo: ngâm hạt trong nước muối 10% (10 kg muối + 100 lít nước) để loại bỏ hạt lép, hư hại. Ngâm trong nước sạch (2 sôi : 3 lạnh) trong 3 – 4h sau đó ủ trong 24h để hạt nứt mầm.
  - o Xử lý bằng các thuốc xử lý giống bằng cách trộn trực tiếp vào hạt khô hoặc sau khi ủ.

Gieo hạt:

- Gieo hạt theo hàng: gieo 2 hạt/lỗ, cách nhau 10 cm.
- Lấp đất sau khi gieo 3 – 5 cm.



### 3.4 Chăm sóc

Làm cỏ:

- Phun thuốc trừ cỏ trước khi làm đất và thuốc trừ cỏ hậu nảy mầm sau khi gieo hạt 2 – 3 ngày.
- Trong quá trình canh tác, chủ yếu làm cỏ bằng tay kết hợp vu gốc và bón phân.

Chăm sóc và tía dặm:

- Ba ngày sau khi gieo, xới nhẹ lớp đất bề mặt luống để phá vầng giúp hạt dễ nảy mầm; kết hợp trồng dặm bổ sung.
- Khi cây được 3 lá thật, xới xung quanh gốc kết hợp bón phân cho cây.
- Đậu phộng ra hoa, xới xáo và vun gốc giữa 2 hàng tạo điều kiện cho cây đâm tia tạo hạt

Tưới nước:

- Phương pháp tưới thích hợp cho cây đậu phộng là: tưới phun quanh gốc.
- Đảm bảo độ ẩm từ 65 – 75 % ở các thời kỳ quan trọng của cây đậu phộng như: khi cây có 3 lá thật (15 ngày sau khi gieo) và khi cây ra hoa – đâm tia.
- Dừng tưới nước 10 ngày trước khi thu hoạch để hạt không bị nảy mầm ngoài đồng.
- Để thu hoạch thuận tiện hơn, 1 ngày trước khi thu hoạch cho nước chảy tràn trên ruộng cây sẽ dễ nhổ và không bị sót quả ngoài đồng.

### 3.5 Phân bón và liều dùng

Nhu cầu dinh dưỡng cây đậu phộng:

- Đậu phộng cần nhiều đạm hơn so với lân và kali song có hệ thống nốt sần cố định đạm cung cấp thêm cho cây.
- Cây cần lân và vôi giúp hệ thống nốt sần phát triển.
- Canxi cần cho cây đậu phộng để đảm bảo chất lượng trái, nếu thiếu canxi sẽ làm cuống trái bị đen, tỉ lệ hạt lép nhiều.

**Nhu cầu dinh dưỡng cây đậu phộng (tính trên hecta):**

**25 → 40 kg N + 50 → 80 kg P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 60 → 90 kg K<sub>2</sub>O**

Lượng phân:

- Để giúp bà con nông dân trồng đậu phộng đạt hiệu quả cao, công ty Cổ Phần Hữu Cơ XXIXX không ngừng nghiên cứu và cho ra đời các sản phẩm phân XXMIX phù hợp chăm bón cho cây đậu phộng trong các giai đoạn.

| STT | Loại phân                        | Lượng bón khuyến cáo cho 1,000 m <sup>2</sup> |
|-----|----------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1   | Vôi Trung Vi Lượng XXMIX         | 60 kg                                         |
| 2   | Phân XXMIX SCR Cải Tạo Đất       | 150 kg                                        |
| 3   | Phân Trung Vi lượng XXMIX (phos) | 40 kg                                         |
| 4   | Phân XXMIX 10 – 10 – 10          | 60 kg                                         |
| 5   | Phân Bón Qua Lá XXMIX 6 – 6 – 8  | 1 lít                                         |

Với lượng bón khuyến cáo như trên sẽ cung cấp cho cây đậu phộng tương ứng: 67.5 kg N + 134.25 kg P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 60.45 kg K<sub>2</sub>O (tính trên hecta) (chưa tính đến dinh dưỡng trong phân bón qua lá)

Cách bón (tính trên 1,000 m<sup>2</sup>)

**Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt**

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>

Email: [contact@khv.vn](mailto:contact@khv.vn)

ĐT: 0902.962.768

- Xử lý đất trồng: 60 kg **Vôi Trung Vi Lượng XXMIX**. Rải đều trên bề mặt ruộng sau đó bừa 2 lần cho vôi trộn hoàn toàn vào đất.
- Bón lót: sau khi bừa tiến hành bón vôi trên bề mặt ruộng 150 kg **Phân XXMIX SCR Cải Tạo Đất** + 40 kg **Phân trung vi lượng XXMIX**
- Bón thúc:
  - o Thời kỳ cây con: bộ rễ cây mới phát triển, đậu phộng chưa có khả năng tự cố định đạm từ hệ thống nốt sần, cần phải bổ sung dinh dưỡng cho cây.
    - **Phun Phân Bón Qua Lá XXMIX 6 – 6 – 8** định kỳ 7 – 10 ngày/lần.
  - o Thời kỳ ra hoa, đâm tia, hình thành trái: cây cần dinh dưỡng để phát triển cả quá trình sinh trưởng sinh dưỡng và sinh trưởng sinh thực.
    - Bón 60 kg **Phân XXMIX 10 – 10 – 10** sau khi vun gốc.

Cách sử dụng **Phân Bón Qua Lá XXMIX 6 – 6 – 8**: được pha với tỉ lệ 1/400 (1 lít phân + 400 lít nước sạch), phun vào các thời kỳ cây con, ra hoa, đâm tia, hình thành và phát triển trái; có thể kết hợp phun cùng thuốc bảo vệ thực vật.

### 3.6 Phòng trừ sâu bệnh

Trước khi trồng trộn hạt giống với các loại thuốc như XXXXXIX hạt, XXM, các loại thuốc trừ nấm phổ rộng như MXXXXXXX, XXXXXI để hạn chế chuột, kiến, mối ăn hạt, sâu keo, sâu đất cắn cây con và nấm bệnh gây chết cây con.

Trừ sâu ăn lá: như sâu keo, sâu xanh, sâu đục lá bằng các loại thuốc như: Xxtxx, XXXXXXX, Xmxxx khi có mật số cao.

Trừ bọ trĩ, nhện đỏ, rầy mềm bằng các loại thuốc như Xixxxxx, Xxmxxx, XXXXixxx, Xxmxxx, XXXXXX,... (cần phải luân phiên thuốc để tránh hiện tượng kháng thuốc).

Bệnh đốm đen: Bệnh có thể xuất hiện sớm 3 - 5 tuần sau khi gieo. Bệnh phát triển mạnh khi nhiệt độ và ẩm độ cao. Bệnh nặng làm giảm sự quang hợp và rụng lá. Khi bệnh chớm xuất hiện có thể phun các loại thuốc như XXXXXI, XXXXXXXXXim,...

Bệnh gỉ sắt: Bệnh do nấm gây ra, có thể hại trên tất cả giai đoạn sinh trưởng của cây. Khi chớm bệnh có thể phun: XXXXXil, Xixxxxx Mxx, XXXixtix...

Bệnh thối quả (do nấm *Pythium miriotylum*) khi cây có quả, nấm xâm nhập vào làm thối tia và vỏ quả. Biện pháp ngăn ngừa: ruộng cần thoát nước tốt, không bị ngập úng...

### 3.7 Thu hoạch

Nhổ cây kiểm tra, khi có từ xx – xx % hạt già tiến hành thu hoạch. Đậu phộng để làm giống cho vụ sau nên được thu hoạch trước 5 – 7 ngày.

## V. HIỆU QUẢ KINH TẾ DỰ KIẾN

### 1. So sánh hiệu quả kinh tế của hai phương thức canh tác

*Bảng: Hiệu quả kinh tế khi trồng đậu phộng theo phương thức cũ*

| TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA SẢN XUẤT ĐẬU PHỘNG TẠI<br>XXX XXXX |           |        |          |         |                   |
|--------------------------------------------------------------|-----------|--------|----------|---------|-------------------|
| TT                                                           | Diễn giải | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền        |
| <b>I. CHI PHÍ:</b>                                           |           |        |          |         | <b>61.600.000</b> |



|                      |                           |              |              |               |                   |
|----------------------|---------------------------|--------------|--------------|---------------|-------------------|
| 1                    | Giống                     | Kg           | 350          | 50.000        | 17.500.000        |
| 2                    | Cày xới (5 tác)           | ha           | 1            | 5.000.000     | 5.000.000         |
| 3                    | Lên líp                   | ha           | 1            | 2.000.000     | 2.000.000         |
| 4                    | Gieo hạt                  | Người        | 20           | 120.000       | 2.400.000         |
| 5                    | Làm cỏ ộp gốc (2 đợt)     | Người        | 60           | 120.000       | 7.200.000         |
| 6                    | Phân bón                  | ha           | 1            | 12.000.000    | 12.000.000        |
| 7                    | Thuốc bảo vệ thực vật     | ha           | 1            | 6.500.000     | 6.500.000         |
| 8                    | Công phun thuốc, bón phân | ha           | 1            | 2.000.000     | 2.000.000         |
| 9                    | Nước tưới                 | ha           | 1            | 2.000.000     | 2.000.000         |
| 10                   | Thu hoạch                 | ha           | 1            | 5.000.000     | 5.000.000         |
| <b>II. TỔNG THU:</b> |                           | <b>kg/ha</b> | <b>7.000</b> | <b>14.000</b> | <b>98.000.000</b> |
| <b>III. LÃI:</b>     |                           |              |              |               | <b>36.400.000</b> |

Ghi chú:

- Giống Đậu xx (nguồn gốc Hà Nội)
- Giá bán từ 12.000 - 15.000 đ/kg đậu tươi sau khi nhổ lên ra trái (giá đa số ở mức 14.000đ/kg)
- Năng suất trái tươi từ 5.000 - 8.000 kg/ha. Trung bình khoảng 7 tấn/ha.

**Bảng : Hiệu quả kinh tế theo phương thức canh tác mới sử dụng phân bón hữu cơ Xxmix và giống đậu phộng Xx Xx**

| <b>Sử dụng hoàn toàn phân bón hữu cơ Xxmix</b> |                           |               |                 |                |                    |
|------------------------------------------------|---------------------------|---------------|-----------------|----------------|--------------------|
| <b>TT</b>                                      | <b>Diễn giải</b>          | <b>Đơn vị</b> | <b>Số lượng</b> | <b>Đơn giá</b> | <b>Thành tiền</b>  |
| <b>I. CHI PHÍ:</b>                             |                           |               |                 |                | <b>70.575.000</b>  |
| 1                                              | Giống                     | Kg            | 315             | 65.000         | 20.475.000         |
| 2                                              | Cày xới (5 tác)           | ha            | 1               | 5.000.000      | 5.000.000          |
| 3                                              | Lên líp                   | ha            | 1               | 2.000.000      | 2.000.000          |
| 4                                              | Gieo hạt                  | Người         | 20              | 120.000        | 2.400.000          |
| 5                                              | Làm cỏ ộp gốc (2 đợt)     | Người         | 60              | 120.000        | 7.200.000          |
| 6                                              | Phân bón                  | ha            | 1               | 18.000.000     | 18.000.000         |
| 7                                              | Thuốc bảo vệ thực vật     | ha            | 1               | 6.500.000      | 6.500.000          |
| 8                                              | Công phun thuốc, bón phân | ha            | 1               | 2.000.000      | 2.000.000          |
| 9                                              | Nước tưới                 | ha            | 1               | 2.000.000      | 2.000.000          |
| 10                                             | Thu hoạch                 | ha            | 1               | 5.000.000      | 5.000.000          |
| <b>II. TỔNG THU:</b>                           |                           | <b>kg/ha</b>  | <b>7,000</b>    | <b>18,500</b>  | <b>129,500,000</b> |
| <b>III. LÃI:</b>                               |                           |               |                 |                | <b>58,925,000</b>  |

Ghi chú:

**Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt**

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>

Email: [contact@khv.vn](mailto:contact@khv.vn)

ĐT: 0902.962.768

- Giống Đậu (nguồn gốc Xx Xx)
- Giá công ty thu mua là 18.500 đ/kg đậu khô và mua xô không phân kích cỡ.
- Năng suất trái khô từ 7.000 đến 8.000 kg/ha.

Như vậy so với phương thức canh tác cũ, phương thức canh tác mới có nhiều tiến bộ và hiệu quả cao hơn hẳn:

- Sử dụng hoàn toàn phân bón hữu cơ Xxmix, đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp sạch.
- Hiệu quả kinh tế cao: hạt giống nguồn gốc Xx Xx cho lợi nhuận cao hơn khoảng 22 triệu/ha.

## 2. Chi phí đầu tư dự kiến cho 300 ha

### TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN XUẤT ĐẬU PHỘNG TẠI XXX XXXX

Sử dụng hoàn toàn phân bón hữu cơ Xxmix

| TT                   | Diễn giải                 | Đơn vị       | Số lượng         | Đơn giá       | Thành tiền            |
|----------------------|---------------------------|--------------|------------------|---------------|-----------------------|
| <b>I. CHI PHÍ:</b>   |                           |              |                  |               | <b>21,172,500,000</b> |
| 1                    | Giống                     | 94,500       | 65,000           | 6,142,500,000 | 6,142,500,000         |
| 2                    | Cày xới (5 tác)           | 300          | 5,000,000        | 1,500,000,000 | 1,500,000,000         |
| 3                    | Lên líp                   | 300          | 2,000,000        | 600,000,000   | 600,000,000           |
| 4                    | Gieo hạt                  | 6,000        | 120,000          | 720,000,000   | 720,000,000           |
| 5                    | Làm cỏ ộp gốc (2 đợt)     | 18,000       | 120,000          | 2,160,000,000 | 2,160,000,000         |
| 6                    | Phân bón                  | 300          | 18,000,000       | 5,400,000,000 | 5,400,000,000         |
| 7                    | Thuốc bảo vệ thực vật     | 300          | 6,500,000        | 1,950,000,000 | 1,950,000,000         |
| 8                    | Công phun thuốc, bón phân | 300          | 2,000,000        | 600,000,000   | 600,000,000           |
| 9                    | Nước tưới                 | 300          | 2,000,000        | 600,000,000   | 600,000,000           |
| 10                   | Thu hoạch                 | 300          | 5,000,000        | 1,500,000,000 | 1,500,000,000         |
| <b>II. TỔNG THU:</b> |                           | <b>kg/ha</b> | <b>2,100,000</b> | <b>18,500</b> | <b>38,850,000,000</b> |
| <b>III. LÃI:</b>     |                           |              |                  |               | <b>17,677,500,000</b> |

## 3. Hiệu quả kinh tế dự kiến

DỰ TÍNH CHI PHÍ, DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN TRONG 5 NĂM

| Danh mục            | Năm 1                 | Năm 2                 | Năm 3                 | Năm 4                 | Năm 5                 |
|---------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| <b>A. Doanh thu</b> | <b>38,850,000,000</b> | <b>38,850,000,000</b> | <b>38,850,000,000</b> | <b>40,015,500,000</b> | <b>40,015,500,000</b> |
| <b>B. Chi phí</b>   | <b>TỔNG</b>           | <b>21,172,500,000</b> | <b>21,172,500,000</b> | <b>21,577,275,000</b> | <b>21,577,275,000</b> |
|                     | Giống                 | 6,142,500,000         | 6,142,500,000         | 6,326,775,000         | 6,326,775,000         |
|                     | Cày xới (5 tác)       | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         |

Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>

Email: [contact@khv.vn](mailto:contact@khv.vn)

ĐT: 0902.962.768



|                                |                       |                       |                       |                       |                       |
|--------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| Lên líp                        | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           |
| Gieo hạt                       | 720,000,000           | 720,000,000           | 720,000,000           | 720,000,000           | 720,000,000           |
| Làm cỏ ộp gốc (2 đợt)          | 2,160,000,000         | 2,160,000,000         | 2,160,000,000         | 2,160,000,000         | 2,160,000,000         |
| Phân bón                       | 5,400,000,000         | 5,400,000,000         | 5,562,000,000         | 5,562,000,000         | 5,562,000,000         |
| Thuốc bảo vệ thực vật          | 1,950,000,000         | 1,950,000,000         | 2,008,500,000         | 2,008,500,000         | 2,008,500,000         |
| Công phun thuốc, bón phân      | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           |
| Nước tưới                      | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           | 600,000,000           |
| Thu hoạch                      | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         | 1,500,000,000         |
| <b>C. Lợi nhuận trước thuế</b> | <b>17,677,500,000</b> | <b>17,677,500,000</b> | <b>17,272,725,000</b> | <b>18,438,225,000</b> | <b>18,438,225,000</b> |

Chi phí về giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật từ năm thứ 3 ước tính sẽ tăng thêm x%.

Doanh thu dự kiến năm thứ 4 sẽ tăng thêm x%.

Phần chi phí và doanh thu này có thể thay đổi lên xuống tùy vào tình hình kinh tế của các năm.

## VI. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

### 1. Quyền lợi

#### 1.1 Công ty Xxi Xxi

Có được nguồn đầu vào ổn định 9 tấn/1 ha/năm. Nếu công ty triển khai trên tổng diện tích là 300 ha thì lượng nguyên liệu đầu vào thu được trong 1 năm sẽ là 2.700 tấn.

Nguồn vật liệu chất lượng, sạch, giúp phát triển chất lượng sản phẩm, cũng như thương hiệu của công ty được nâng cao.

#### 1.2 Địa phương và nông dân 3 huyện

Tạo được nguồn thu nhập ổn định việc làm thường xuyên cho người nông dân, các hộ gia đình. Trung bình 1 năm người nông dân sẽ thu được khoảng 89 triệu đồng/1 ha sau khi trừ các chi phí và công lao động.

Giúp cho nền kinh tế, đời sống của nông dân các huyện, tỉnh phát triển hơn.

Thu nhập người dân tăng cao sẽ là tiền đề phát triển kinh tế của tỉnh XX XIXXX tăng cao.

Có được nguồn đầu ra cố định cho sản phẩm.

Giảm một cách đáng kể các chi phí và các rủi ro có thể xảy ra.

### 2. Nghĩa vụ

#### 2.1 Công ty Xxi Xxi

Giới thiệu doanh nghiệp cung cấp vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc bảo vệ thực vật) cho nông dân các huyện.

Đảm bảo giao giống đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, qui cách và thời hạn đã cam kết.

Đảm bảo thu mua sản phẩm hàng hóa đúng theo qui cách - phẩm chất đã cam kết và số lượng thu hoạch thực tế.

Phối hợp với nông dân các huyện tổ chức các biện pháp thu mua phù hợp với thời gian thu hoạch của người nông dân và kế hoạch giao nhận của công ty Xxi Xxi (căn cứ theo lịch điều phối của công ty).

Cung cấp bao bì đựng... cho nông dân các huyện (nếu có yêu cầu) sau khi đạt được thỏa thuận mua bán giữa hai bên.

Hỗ trợ kỹ thuật cho người nông dân trong suốt quá trình canh tác.

## **2.2 Địa phương và nông dân 3 huyện**

Phải chuyên canh hoàn toàn cây đậu phộng, không được xen canh các loại cây trồng khác trong toàn bộ thời gian.

Đảm bảo cung ứng sản phẩm duy nhất cho công ty Xxi Xxi.

Địa phương tạo mọi điều kiện cần thiết cũng như hỗ trợ người nông dân trong hoạt động, quy trình sản xuất sản phẩm, lập danh sách hộ nông dân tham gia liên kết sản xuất.

Nông dân phải giao, bán sản phẩm hàng hóa đúng đối tượng, quy cách, phẩm chất số lượng (theo thực tế thu hoạch), đúng thời gian, địa điểm giao hàng đã được hai bên thống nhất theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.

Phải tuân thủ các qui trình canh tác theo yêu cầu của công ty Xxi Xxi và phù hợp với khuyến cáo của ngành nông nghiệp.

Cung cấp cho công ty Xxi Xxi các thông tin về quá trình canh tác, thời gian thu hoạch, địa điểm giao hàng v.v....

## **3. Xử lý vi phạm**

### **3.1 Trường hợp công ty Xxi Xxi vi phạm Hợp đồng**

Nếu công ty Xxi Xxi được xác định là không thực hiện đúng theo quy định của hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì phải ghi rõ trách nhiệm đền bù hợp đồng của bên công ty Xxi Xxi cho nông dân 3 huyện.

### **3.2 Trường hợp nông dân 3 huyện vi phạm Hợp đồng**

Nếu nông dân 3 huyện được xác định là không thực hiện đúng theo quy định của hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì phải ghi rõ trách nhiệm đền bù hợp đồng của người nông dân cho công ty Xxi Xxi.

## **VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Sau khi xem xét, phân tích, đánh giá tình hình một cách cụ thể và khách quan, công ty Xxi Xxi nhận thấy mô hình hợp tác sản xuất, cung ứng đậu phộng tại 3 huyện XXX XXXX, XX XXX và XXXX XXX tỉnh XX XIXXX có nhiều hiệu quả khách quan. Dự án mang lại lợi nhuận, danh tiếng cho công ty Xxi Xxi mà còn mang lại những lợi nhuận tích cực không chỉ cho nông dân 3 huyện XXX XXXX, XX XXX và XXXX XXX nói riêng, mà còn toàn tỉnh XX XIXXX nói chung.



\*\*\* 1 SỐ THÔNG TIN, NỘI DUNG, SỐ LIỆU VÀ HÌNH ẢNH ĐÃ ĐƯỢC KẾ HOẠCH VIẾT LỘC BỐT HOẶC ĐIỀU CHỈNH NHẪM MỤC ĐÍCH BẢO MẬT THÔNG TIN.  
\*\*\* TÀI LIỆU THAM KHẢO, VUI LÒNG KHÔNG SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI.